

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45/NQ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 10-NQ/TW NGÀY 03 THÁNG 6 NĂM 2017 HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHÓA XII VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TRỞ THÀNH MỘT ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG CỦA NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;

TM. CHÍNH PHỦ
KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Lê Minh Khái

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP; BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b).



CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA CHÍNH PHỦ

TIẾP TỤC THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 10-NQ/TW NGÀY 03 THÁNG 6 NĂM 2017 HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG KHÓA XII VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TƯ NHÂN TRỞ THÀNH MỘT ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG CỦA NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

(Kèm theo Nghị quyết số 45/NQ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ)

Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã thông qua Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu tổng quát là “Phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả, bền vững, thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại”.

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 10-NQ/TW khóa XII, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 16/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025 và kết quả thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW khóa XII giai đoạn 2017 - 2021, Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (Chương trình hành động) với những nội dung chính như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao tính tự chủ, tự cường của nền kinh tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến năm 2025 có khoảng 1,5 triệu doanh nghiệp, trong đó có 60.000 đến 70.000 doanh nghiệp quy mô vừa và lớn; đến năm 2030 có ít nhất 2 triệu doanh nghiệp. Hình thành và phát triển nhiều tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có tiềm lực, có sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh doanh trong khu vực kinh tế tư nhân. Tốc độ tăng trưởng của kinh tế tư nhân cao hơn tốc độ tăng trưởng chung của nền kinh tế. Phân đầu tăng tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GDP để đến năm 2025 đạt khoảng 55%; đến năm 2030 khoảng 60 - 65% GDP.

- Năng suất lao động tăng khoảng 5%/năm; hàng năm, khoảng 35 - 40% doanh nghiệp tư nhân có hoạt động đổi mới sáng tạo; thu hẹp khoảng cách về trình độ công nghệ, chất lượng nhân lực và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp khu vực tư nhân so với nhóm dẫn đầu ASEAN-4; nhiều doanh nghiệp khu vực tư nhân tham gia mạng sản xuất, chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc xây dựng và ban hành Chương trình hành động nhằm quán triệt và chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục tập trung tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

2. Chương trình hành động tiếp tục cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thành các nhiệm vụ cụ thể, gắn với chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ và phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện thực tế, đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, khả thi cao nhất; kế thừa, phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế, yếu kém trong tổ chức thực hiện ở giai đoạn trước; bổ sung đánh giá sự phát triển của kinh tế tư nhân, trong đó chú trọng sự phát triển bền vững cả về số lượng và chất lượng, trong xu hướng phát triển các ngành nghề mới liên quan đến kinh tế số, đổi mới sáng tạo.

3. Chương trình hành động là căn cứ để các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, chương trình hành động, đồng thời tổ chức triển khai thực hiện nhằm góp phần thực hiện mục tiêu về phát triển kinh tế tư nhân.

4. Đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế tư nhân. Thể hiện được vai trò kiến tạo, điều phối của Chính phủ theo tinh thần đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm đối tượng phục vụ. Xác định rõ nhiệm vụ của các cấp, các ngành; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện.

III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đồng bộ, nhất quán, tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho phát triển kinh tế tư nhân.

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai quyết liệt, thực hiện nghiêm túc theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao:

- Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025;

- Nghị quyết số 54/NQ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 31/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 về Kế hoạch cơ cấu lại nền kinh tế giai đoạn 2021 - 2025.

- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.

- Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

- Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15 tháng 7 năm 2021 ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan:

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định về đấu thầu, đối tác công tư (PPP) nhằm khuyến khích, thu hút, huy động nguồn lực phát triển khu vực kinh tế tư nhân.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cắt giảm các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không cần thiết quản lý tại Phụ lục 4 Luật Đầu tư 2020.

- Thực hiện tổng kết, đánh giá Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật này cho phù hợp với thực tiễn.

- Nghiên cứu đề xuất khung pháp luật đối với hộ kinh doanh nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động và cơ chế, chính sách thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp; báo cáo Thủ tướng Chính phủ quý II năm 2024.

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế khuyến khích doanh nghiệp đầu tư sản xuất lĩnh vực nông nghiệp; phát triển các dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp; nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Chính phủ ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

c) Bộ Tư pháp chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư sản xuất kinh doanh nói chung, quy định điều kiện kinh doanh nói riêng.

2. Tiếp tục mở rộng khả năng tham gia thị trường của kinh tế tư nhân và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng

a) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan:

- Xây dựng các giải pháp, chính sách khai thác hiệu quả thị trường nội địa; xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các giải pháp công nghệ số truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tăng cường công tác phòng, chống gian lận thương mại, thao túng, chi phối thị trường, quan hệ cung - cầu hàng hóa, dịch vụ; tăng cường tính minh bạch và kiểm soát lạm dụng vị trí độc quyền kinh doanh, cạnh tranh lành mạnh trên thị trường.

- Thúc đẩy và triển khai hiệu quả kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics Việt Nam đến năm 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 200/QĐ-TTg ngày 14 tháng 02 năm 2017 và Quyết định số 221/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai hiệu quả Chiến lược xuất khẩu hàng hóa đến năm 2030 phê duyệt kèm theo Quyết định số 493/QĐ-TTg ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, tổ chức, địa phương tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án “Huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2020 - 2024” phê duyệt kèm theo Quyết định số 1797/QĐ-TTg ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ,

c) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 phê duyệt kèm theo Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo dư địa cho kinh tế tư nhân phát triển và thúc đẩy cạnh tranh bình đẳng.

3. Tiếp tục phát triển kết cấu hạ tầng và tăng cường khả năng tiếp cận các nguồn lực của kinh tế tư nhân.

a) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành và địa phương đẩy mạnh công tác quy hoạch, huy động tổng hợp các nguồn lực từ ngân sách nhà nước và xã hội hóa, nhằm phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của doanh nghiệp về mặt bằng sản xuất và các hạ tầng kỹ thuật cần thiết với chi phí hợp lý, đảm bảo kết nối thuận tiện với hệ thống giao thông, tăng cường liên kết giữa các khu, cụm công nghiệp và khu kinh tế.

- Nghiên cứu, rà soát, đẩy mạnh hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, tăng cường hoạt động cho vay trực tiếp và tài trợ vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước thúc đẩy các ngân hàng thương mại hợp tác với Quỹ cho vay gián tiếp để tăng khả năng tiếp cận nguồn vốn ưu đãi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b) Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế, chính sách khai thác, sử dụng hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng giao thông do Nhà nước đầu tư thông qua đấu thầu, đấu giá tài sản, tạo môi trường cho khu vực kinh tế tư nhân tham gia thuê quản lý, sử dụng và khai thác.

c) Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan hoàn thiện pháp luật về đất đai, tài nguyên nhằm tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân tiếp cận đất đai, tài nguyên một cách minh bạch, bình đẳng theo cơ chế thị trường.

- Tổ chức hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng các tiêu chí môi trường để được cấp tín dụng xanh, phát hành trái phiếu xanh; phối hợp chặt chẽ với Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các bộ, ngành liên quan tạo điều kiện cho khu vực tư nhân tiếp cận nguồn tài chính xanh.

d) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan thực hiện cơ cấu lại và phát triển an toàn, đồng bộ thị trường chứng khoán, kiểm soát chặt chẽ và thúc đẩy phát triển thị trường trái phiếu doanh nghiệp và các thị trường chứng khoán phái

sinh tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khu vực tư nhân huy động vốn trung và dài hạn trên thị trường chứng khoán.

đ) Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn, khuyến khích các tổ chức tín dụng nghiên cứu, triển khai các chương trình, sản phẩm tín dụng phù hợp với các phương thức sản xuất kinh doanh, đối tượng khách hàng nhằm tăng cường kết nối các khâu trong mạng sản xuất và chuỗi giá trị.

e) Bộ Xây dựng nghiên cứu, hoàn thiện các chính sách về kinh doanh bất động sản, nhà ở, xây dựng đảm bảo thống nhất trong hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh, tạo nền tảng cho thị trường bất động sản phát triển lành mạnh.

g) Các bộ, ngành, địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia thực hiện các hợp đồng mua sắm công theo quy định của pháp luật đấu thầu về ưu đãi cho các gói thầu quy mô nhỏ.

h) Các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với ngành Ngân hàng trong triển khai chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp để cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc có liên quan tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh.

i) Các bộ, ngành, địa phương tạo điều kiện thuận lợi huy động sự tham gia của các chủ thể kinh tế tư nhân trong phát triển kết cấu hạ tầng thuộc phạm vi chức năng, quyền hạn, địa bàn quản lý.

4. Tiếp tục tập trung hỗ trợ kinh tế tư nhân đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất.

a) Bộ Khoa học và Công nghệ;

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp, chính sách tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sử dụng hiệu quả Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia và Quỹ đổi mới công nghệ quốc gia, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý II năm 2023.

- Triển khai hiệu quả các chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia thuộc quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ, đặc biệt là chương trình hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp; phát triển thị trường khoa học công nghệ, các chương trình đổi mới công nghệ, phát triển công nghệ cao và phát triển sản phẩm quốc gia, Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2020 (theo Quyết định số 814/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 và Quyết định số 188/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính đăng ký quyền sở hữu trí tuệ cho doanh nghiệp; phát triển, nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ về sở hữu trí tuệ nhằm thúc đẩy, nâng cao hiệu quả khai thác quyền sở hữu trí tuệ, tiến tới đưa quyền sở hữu trí tuệ thành tài sản quan trọng của doanh nghiệp, tổ chức. Tuyên truyền, phổ biến, đào tạo nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng cho doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân về các nội dung liên quan đến sở hữu trí tuệ, bao gồm đăng ký xác lập quyền và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong nước và nước ngoài, cam kết về sở hữu trí tuệ trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, kỹ năng quản lý, khai thác thông tin sở hữu công nghệ, quản lý và phát triển tài sản trí tuệ.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 1068/QĐ-TTg ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 và Quyết định số 2205/QĐ-TTg ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Thủ tướng

Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030, gắn với việc rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực thi hiệu quả các quy định về sở hữu trí tuệ nhằm hỗ trợ khu vực tư nhân đổi mới sáng tạo.

- Triển khai hiệu quả Quyết định số 1322/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021 - 2030 và Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường để hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Thực hiện các giải pháp và chính sách nâng cao năng suất chất lượng, tạo động lực phát triển trong khu vực kinh tế tư nhân; ứng dụng các thành tựu mới của khoa học và công nghệ, áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất tiên tiến, kết hợp với nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, phù hợp xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tổng hợp thông tin, đánh giá hiện trạng, năng lực công nghệ và nhu cầu đổi mới công nghệ của doanh nghiệp; triển khai các giải pháp tư vấn, hỗ trợ nâng cao năng lực công nghệ; hướng dẫn doanh nghiệp xây dựng bản đồ công nghệ, lộ trình đổi mới công nghệ để hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng, đổi mới công nghệ.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh triển khai Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trọng tâm là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; hỗ trợ để hình thành một số tập đoàn kinh tế tư nhân có quy mô lớn, có vai trò dẫn dắt ở một số ngành, lĩnh vực hoặc dẫn đầu trong chuỗi giá trị.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, hiệp hội đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ đào tạo cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, bao gồm đào tạo trực tuyến để tận dụng sự phát triển của công nghệ thông tin và phù hợp với tình hình mới; tăng cường hỗ trợ tư vấn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào các nội dung tái cấu trúc doanh nghiệp, tài chính, nhân sự, thị trường, quản trị kinh doanh, quản trị rủi ro, ưu tiên đối tượng doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, cơ quan liên quan, các địa phương và hiệp hội đẩy mạnh triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

- Vận hành hiệu quả hoạt động của Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia nhằm thực hiện hỗ trợ, phát triển hệ sinh thái thúc đẩy khu vực tư nhân đổi mới sáng tạo; chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng chính sách và chương trình hỗ trợ nghiên cứu và phát triển, đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp.

c) Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Hướng dẫn các cơ sở giáo dục đại học nghiên cứu xây dựng và thực hiện hiệu quả các chương trình đào tạo thúc đẩy tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp sáng tạo nhằm khuyến khích, nuôi dưỡng tinh thần kinh doanh, khởi nghiệp sáng tạo cho học sinh, sinh viên; tăng cường liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp, doanh nhân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả và đánh giá kết quả thực hiện Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” được phê duyệt theo Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng và hoàn thiện chính sách đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao; đề xuất cơ chế, chính sách huy động và sử dụng hiệu quả mạng lưới tri thức người Việt Nam trong nước và nước ngoài, hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao ở nhiều cấp bậc; thu hút, tạo điều kiện để các nhà khoa học, chuyên gia có uy tín trên thế giới đến công tác, giảng dạy, nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đào tạo của Việt Nam, nhất là các cơ sở giáo dục đại học.

- Đề xuất giải pháp, cơ chế, chính sách nâng cao chỉ số kỹ năng sinh viên trong bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh toàn cầu (GCI).

d) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đưa nội dung khởi nghiệp sáng tạo vào chương trình giảng dạy, thành lập các trung tâm khởi nghiệp sáng tạo tại các trường đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

đ) Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội tham gia đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thị trường lao động; thu hút doanh nghiệp tham gia vào đào tạo, đào tạo lại lao động; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý I năm 2024.

- Đổi mới hệ thống giáo dục nghề nghiệp theo hướng tăng thực hành; rà soát, sửa đổi và bổ sung chương trình dạy nghề phù hợp với tình hình mới; cải thiện chất lượng đào tạo nghề và kỹ năng đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cung cấp thông tin và mở rộng chuyên môn hóa theo ngành nghề ở bậc trung học phổ thông giúp định hướng nghề nghiệp sớm cho học sinh. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương thực hiện hiệu quả Quyết định số 2239/QĐ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc tại Việt Nam.

- Nghiên cứu, xây dựng chính sách khuyến khích doanh nghiệp hợp tác với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng số và kỹ năng nghề xanh nhằm nâng cao trình độ cho thanh niên, người lao động, đáp ứng mục tiêu nguồn nhân lực chất lượng và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp khu vực tư nhân.

e) Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp chính sách nhằm hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh theo hướng kinh tế tuần hoàn, nâng cao chất lượng môi trường để phù hợp với yêu cầu chung của thị trường toàn cầu; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2023.

- Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp chính sách nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phục hồi và phát triển vốn tự nhiên, đầu tư cho xử lý nước thải và ứng phó với biến đổi khí hậu; báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong quý IV năm 2023.

- Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn phù hợp với điều kiện của Việt Nam trước ngày 31 tháng 12 năm 2023,

g) Các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 167/QĐ-TTg ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khu vực tư nhân kinh doanh bền vững giai đoạn 2022 - 2025.

5. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thống nhất nhận thức, tư tưởng về phát triển kinh tế tư nhân

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan:

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03 tháng 6 năm 2017 về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và Chương trình hành động này nhằm quán triệt tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp, lấy doanh nghiệp làm trung tâm, là đối tượng phục vụ, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh.

- Tổ chức đối thoại công khai, đa dạng dưới nhiều hình thức (trực tiếp hoặc trực tuyến,...), định kỳ ít nhất hai lần/năm với cộng đồng doanh nghiệp, báo chí để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu xây dựng và phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu tập trung, thống nhất, tích hợp về khu vực kinh tế tư nhân.

c) Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh các chương trình truyền thông, nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về đường lối, chủ trương của Đảng và Nhà nước khuyến khích, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh và đúng định hướng; đồng thời, khuyến khích các chủ thể kinh tế tư nhân nêu cao tinh thần dân tộc, ý thức tuân thủ pháp luật, đạo đức kinh doanh, thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, cạnh tranh lành mạnh, nỗ lực liên kết hợp tác và đổi mới sáng tạo vì mục tiêu chung nâng cao sức cạnh tranh của nền kinh tế, thương hiệu quốc gia, làm giàu cho đất nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nhiệm vụ trong Chương trình hành động, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2023 - 2025 và những năm tiếp theo; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm, trong đó phải thể hiện bằng các nhiệm vụ cụ thể và lộ trình triển khai thực hiện.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và của từng bộ, cơ quan, địa phương; định kỳ hằng năm báo cáo

kết quả thực hiện gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.

3. Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo tình hình thực hiện, đánh giá chuyên sâu về năng lực của khu vực kinh tế tư nhân và kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Chương trình hành động.

4. Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các bộ, cơ quan, tổ chức, địa phương làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội trong phát triển kinh tế tư nhân nhằm đạt mục tiêu đề ra.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Chương trình hành động, các bộ, cơ quan, địa phương chủ động đề xuất, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

